

Số: 05 /2017/TT-NHNN

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2017

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2016/TT-NHNN ngày 26 tháng 02 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn một số nội dung về quản lý ngoại hối đối với việc vay, trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Pháp lệnh Ngoại hối ngày 13 tháng 12 năm 2005 và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Ngoại hối ngày 18 tháng 3 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 219/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về quản lý vay, trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh;

Căn cứ Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý ngoại hối;

Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2016/TT-NHNN ngày 26 tháng 02 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn một số nội dung về quản lý ngoại hối đối với việc vay, trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp (sau đây gọi là Thông tư số 03/2016/TT-NHNN).

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2016/TT-NHNN

1. Khoản 2 Điều 1 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Việc đăng ký, đăng ký thay đổi, chế độ báo cáo đối với các khoản vay nước ngoài dưới hình thức phát hành trái phiếu quốc tế của doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh thực hiện theo quy định riêng của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (sau đây gọi là Ngân hàng Nhà nước).”

2. Bổ sung điểm c vào khoản 3 Điều 14 như sau:

“c) Các thành phần hồ sơ quy định tại điểm a và b khoản này không áp dụng đối với trường hợp khoản vay nước ngoài của các ngân hàng thương mại do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ đã được người đại diện chủ sở hữu trực tiếp hoặc người đại diện phần vốn nhà nước tại các ngân hàng này báo cáo và được cơ

quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt hoặc cho ý kiến chấp thuận trước khi biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông, cuộc họp của Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên.”.

3. Khoản 6 Điều 14 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“6. Bản sao (có xác nhận của Bên đi vay) văn bản của cấp có thẩm quyền phê duyệt việc vay nước ngoài theo quy định của pháp luật về phân công, phân cấp thực hiện các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp đối với Bên đi vay là doanh nghiệp nhà nước, trừ trường hợp Bên đi vay là ngân hàng thương mại do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.”.

4. Bổ sung loại hình Bên đi vay là ngân hàng thương mại do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ (mã loại hình SOB) vào Nhóm ngân hàng tại điểm 5 phần Hướng dẫn lập báo cáo của Phụ lục 4A và Phụ lục 4B ban hành kèm theo Thông tư số 03/2016/TT-NHNN.

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Quản lý ngoại hối, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc (Giám đốc) các ngân hàng thương mại do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực từ ngày 15 tháng 8 năm 2017.

2. Thông tư này bãi bỏ:

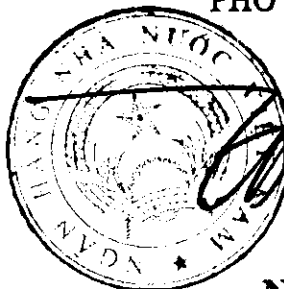
a) Thông tư số 18/2011/TT-NHNN ngày 23 tháng 8 năm 2011 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với việc vay trung, dài hạn nước ngoài của các ngân hàng thương mại là doanh nghiệp nhà nước.

b) Cụm từ “(trừ ngân hàng thương mại là doanh nghiệp nhà nước)” và cụm từ “và khoản 3” tại khoản 1 Điều 1; khoản 3 Điều 1 Thông tư số 12/2014/TT-NHNN ngày 31 tháng 3 năm 2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về điều kiện vay nước ngoài của doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ban lãnh đạo NHNN;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Công báo;
- Lưu: VP, QLNH, PC.

W. THỐNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC



Nguyễn Thị Hồng